

Nội dung bài viết

1. [Soan Tiếng Anh 12 Unit 10: Language trang 60, 61 Sách mới](#)

### Unit 10: Lifelong learning

*Soạn Tiếng Anh 12 Unit 10: Language trang 60, 61 Sách mới*

#### Vocabulary

**1. Work in pairs. Match the characteristics of lifelong learning (1-5) with their example actions (a-e).**

*(Làm việc theo cặp. Khớp đặc điểm của học tập suốt đời (1-5) với ví dụ những hành động của chúng (a-e).)*

1. c 2. d 3. b 4. e 5. a

**2. Complete the sentences with the right form of the words and phrases in the box.**

*(Hoàn thành câu với các hình thức đúng của các từ và cụm từ trong hộp.)*

1. self-motivation 2. lifelong learner; voluntarily 3. self-directed 4. learning styles

#### Pronunciation

**1. Listen and mark the rising or falling intonation on the questions.**

*(Lắng nghe và đánh dấu ngữ điệu tăng hoặc giảm trên các câu hỏi)*

**1. A:** Are teachers an important factor in students' lifelong learning?

**B:** Absolutely. They teach students how to learn

**2. A:** What is the most important requirement for this course?

**B:** Self-motivation!

**3. A:** Would a secondary school graduate become a better lifelong learner than a unive graduate?

**B:** I think it depends on the person's motivation.

4. A: Did you email your report to me?

B: I'm afraid not. There's something wrong with my laptop. I'll send it tonight.

5.A: How do I encourage my students to devetoc lifelong learning?

B: Well, just show them that learning can be fun

**2. Work in pairs. Practise reading the short conversations in 1**

(Làm việc theo cặp. Luyện tập đọc đoạn hội thoại ngắn trong 1.)

**Grammar**

**1. Ben is recently out of work. He is thinking about what he did or did not do in his previous job. Match the if-clauses with the results. Then write conditionals using appropriate verb forms.**

(Ben gần đây không có việc làm. Anh đang nghĩ về những gì mình đã hoặc đã không làm trong công việc trước đây của mình. Khớp mệnh đề if với kết quả. Sau đó viết các câu điều kiện sử dụng các hình thức động từ thích hợp)

1-d	2-a	3-b	4-e	5-c
-----	-----	-----	-----	-----

**2. Ben is now thinking about what he did not do in his previous job and his current situation. Write mixed conditionals, putting the verbs in brackets in the correct form.**

(Ben đang suy nghĩ về những gì mình đã không làm trong công việc trước đây của mình và tình hình hiện tại của mình. Viết các câu điều kiện hỗn hợp, đưa các động từ trong ngoặc ở dạng đúng.)

1. had shared, would have	2. had gained, would be	3. had been able, would have
4. had learnt, would not need	5. had been, would be	

**3. Put the verbs in brackets in the correct form.**

(Đặt động từ trong ngoặc ở dạng đúng.)

1. had learnt, would be	2. had known, would have had	3. had continued, would have found
-------------------------	------------------------------	------------------------------------

4. had continued, would have kept	5. had done, might/may have slowed	
-----------------------------------	------------------------------------	--

Bên cạnh đó, các em có thể tham khảo thêm hệ thống bài giải các unit khác trong chương trình tiếng anh lớp 12 được biên soạn đầy đủ tại chuyên trang của chúng tôi.